**NOTE:** Dữ liệu được soạn bài trắc nghiệm chữa tật nói ngọng N, L

* Có 5 cấp độ chính :

C1: Gồm các câu điền 1 từ thích hợp vào ô trống với các đáp án A,B,C,D đã có sẵn

C2: Gồm các câu điền từ 2 từ trở lên, hình thức tương tự mức C1

C3: Chọn đáp án đúng nhất trong 4 đáp án A,B,C,D

C4: Tìm lõi chính tả trong câu cho sẵn

C5: Điền những từ thích hợp được cho sẵn vào một đoạn văn hoặc một đoạn thơ

* Nội dung:
* Em đã edit 50 câu trắc nghiệm với đủ các cấp độ. Các cấp độ khó vẫn còn ít bài tập
* Em đề nghị nên đưa thêm vào 1 phần ngắn sự phân biệt 2 âm n,l. Em tìm được hướng dẫn này ở trên mạng, thầy tham khảo xem có phù hợp với nội dung của dự án không nhé.

PHƯƠNG PHÁP:

Đầu tiên, cần phải nói rõ, n (nờ) và l (lờ) đọc theo tiếng Việt là tên của chữ cái chứ không không phải âm. Tên của chữ cái gồm 2 âm riêng biệt phụ âm n (hoặc l) và nguyên âm  ’ờ’. Nếu bạn nào học phát âm tiếng Anh chắc chắn biết rất rõ điều này.

Thứ hai, âm n và l có sự nhiều sự giống và khác nhau:

Giống nhau: vị trí đầu lưỡi - phần thịt bám quanh phía sau chân răng hàm trên.

Khác nhau:

**1.** N được gọi là âm mũi, khí thoát ra bằng đường mũi. Trong khi đó, L là âm biên, khí thoát ra qua miệng, chạy ‘lướt’ qua hai bên của lưỡi.

**2.** N là âm mũi, L là âm biên do đó khi phát âm có 2 cách để biết được mình phát âm đúng hay sai (các bạn có thể tự luyện ở nhà)

- Dùng đầu ngón tay bóp mũi khi phát âm: với L không thấy rung ở đầu ngón tay, còn N thì có. Các bác thử đọc L L L và N N N áp dụng cách trên đi.

- Đặt tay đặt sát miệng khi phát âm: với L có khí thoát ra, còn N thì không.

**3.** Về độ căng của lưỡi: N lưỡi để hoàn toàn chùng, lưỡi chạm vào hầu hết tất cả các răng (kể cả răng hàm); L sẽ kéo căng lưỡi do đó không thấy lưỡi chạm vào răng.

Tiếp theo là cách luyện tập, lần lượt làm theo các bước sau (lưu ý đây là luyện tập âm)

Bước 1:

- Đặt lưỡi vào đúng vị trí như mô tả, giữ  lưỡi tại vị trí đó, rung thanh quản, đẩy khí ra bên ngoài. (Đầu lưỡi không được rời khỏi vị trí mô tả khi phát âm, chú ý không có âm “ờ”)

- Trong quá trình đẩy khí, dùng tay kiểm tra theo **2.**xem mình đã phát âm đúng chưa. Nếu thấy dấu hiệu tay không đúng thì cần chỉnh lại cách đặt lưỡi.

Bước 2:

- Luyện âm sau (đầu lưỡi không được rời khỏi vị trí mô tả khi phát âm, chú ý không có âm “ờ”). Các âm dài chỉ để chỉ thời gian kéo dài âm đó, không phải các âm riêng lẻ kiểu như: nờ nờ nờ nờ, lờ lờ lờ lờ…

NNNNNN LLLLLL NNNN LLLL NN LL N L